

GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG TRONG PHẠM VI BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi; 40/2023/NĐ-CP ngày 27/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo kết quả thẩm định số 20/BC-SNN&PTNT ngày 22/01/2025 và Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông và Điều hành hoạt động vận tải hành khách công cộng tại Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi ngày 10/01/2025 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông và Điều hành hoạt động vận tải hành khách công cộng (địa chỉ tại số 13, đường Hạc Thành, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá) được hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi kênh chính Nam thuộc hệ thống kênh Bắc Sông Chu - Nam Sông Mã, với các nội dung sau đây:

1. Tên hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

Thi công xây dựng công trình, bao gồm các hoạt động: Xây dựng công trình mới; hoạt động của phương tiện cơ giới phục vụ công tác thi công xây dựng.

2. Phạm vi cấp phép cho hoạt động

Toàn bộ khu vực thi công xây dựng các hạng mục công trình (gồm: Hoàn trả tuyến kênh Nam dài 50m bằng cống hộp tiếp giáp hai đầu của nút giao nhánh B và nhánh D, đoạn từ K18+387,48 đến K18+450,32 của kênh chính Nam; sửa chữa nền, mặt đường và các hạng mục phụ trợ trên tuyến như bờ vĩa, đan rãnh, vĩa hè, công trình an toàn giao thông và hệ thống chiếu sáng đoạn từ

Km17+79,92 đến Km 17+362,84 của tuyến đường ĐT.506B tương ứng với K18+288,17 đến K18+571,13 kênh chính Nam) được Giám đốc Sở Giao thông vận tải Thanh Hóa phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình tại Quyết định số 1073/QĐ-SGTVT ngày 14/10/2024; nằm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi kênh chính Nam thuộc hệ thống kênh Bắc Sông Chu – Nam Sông Mã thuộc địa phận huyện Thọ Xuân (*chi tiết như hồ sơ thiết kế của dự án kèm theo Báo cáo kết quả thẩm định số 20/BC-SNN&PTNT ngày 22/01/2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

3. Quy mô, thông số chủ yếu của hoạt động cấp phép

- Quy mô: Trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi kênh chính Nam thuộc hệ thống kênh Bắc Sông Chu - Nam Sông Mã.

- Thông số chủ yếu:

+ Hoàn trả tuyến kênh Nam: Trong phạm vi nút giao, thiết kế thay thế 50m kênh BTCT cũ (từ mép công cũ về hướng Lam Kinh là 20m và từ mép cầu cũ về hướng Thiệu Hóa là 30m) bằng công hộp kép BTCT có kích thước $KT = 2 \times (1,90 \times 1,70)m$ (tương đương công cũ hiện trạng); kết cấu thân công bằng BTCT M300 dày 25cm lắp ghép trên lớp móng bê tông M150 dày 30cm, đệm móng bằng đá dăm dày 10cm, cứ 10m bố trí 01 khe phòng lún; mặt công thảm bê tông nhựa C16 dày 7cm, tưới nhựa dính bám $0,5kg/m^2$, thảm lớp đá dăm đen dày 12cm, tưới nhựa dính bám $0,5kg/m^2$; gia cố hố móng bằng cừ Larsen IV, chiều dài cọc cừ $L = 4,0m$, phạm vi dài 50m (đọc theo chiều dài mương cũ thay thế).

+ Sửa chữa nền, mặt đường và các hạng mục phụ trợ trên tuyến như bỏ vỉa, đan rãnh, vỉa hè, công trình an toàn giao thông và hệ thống chiếu sáng đoạn từ Km17+79,92 đến Km 17+362,84 của tuyến đường ĐT.506B: Thiết kế mở rộng mặt đường trong phạm vi cải tạo nút giao đảm bảo bề rộng tối thiểu $B_m = 6,5m$, mặt đường thảm bê tông nhựa C16 dày 7cm tưới nhựa dính bám $0,5kg/m^2$, láng nhựa 01 lớp TCN $1,8kg/m^2$, móng trên đá (4x6)cm chèn đá dăm dày 14cm, móng dưới đá dăm nước đá (4x6)cm dày 30cm, nền đắp đất đầm chặt $K \geq 0,98$ dày 50cm (đối với mặt đường mở rộng $B < 0,5m$, thay móng dưới đá dăm nước đá bằng BTXM M200); bó vỉa bằng BTXM M200 đúc sẵn, kích thước (26x23x(50-100))cm; đan rãnh bằng BTXM M200 dày 5cm đổ tại chỗ; vỉa hè lát gạch kích thước (40x40x4)cm; bổ sung biển báo, đèn tín hiệu giao thông; lắp đặt cột đèn, tủ điều khiển của hệ thống chiếu sáng.

4. Thời hạn của giấy phép: Kể từ ngày ký ban hành Giấy phép này, đến ngày 15/3/2025.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông và Điều hành hoạt động vận tải hành khách công cộng:

- Được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Điều 31 và phải thực hiện các nghĩa vụ quy định tại Điều 32, Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- Không thực hiện các hoạt động ngoài nội dung/phạm vi Giấy phép này.
- Tổ chức thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ môi trường, chất lượng nước trong công trình thủy lợi theo quy định.
- Có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện các nội dung trong giấy phép và các quy định của pháp luật có liên quan về Sở Nông nghiệp và PTNT vào thời điểm sau 10 ngày kể từ ngày khởi công và sau khi kết thúc thời gian thực hiện giấy phép không quá 10 ngày.
- Trong thời hạn của giấy phép, nếu Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông và Điều hành hoạt động vận tải hành khách công cộng vi phạm các quy định ghi trong Giấy phép này và các quy định khác của pháp luật liên quan sẽ bị xử lý theo quy định.
- Trước khi giấy phép hết hiệu lực, nếu Ban Quản lý bảo trì công trình giao thông và Điều hành hoạt động vận tải hành khách công cộng có nhu cầu tiếp tục hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi kênh chính Nam thuộc hệ thống kênh Bắc Sông Chu - Nam Sông Mã thì phải làm thủ tục gia hạn sử dụng giấy phép theo quy định.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện giấy phép; UBND huyện Thọ Xuân, Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã theo dõi, giám sát quá trình thực hiện các hoạt động được cấp phép trong phạm vi bảo vệ và chịu trách nhiệm về chất lượng nước trong công trình thủy lợi kênh chính Nam thuộc hệ thống kênh Bắc Sông Chu - Nam Sông Mã./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 GP;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đề b/c);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban QLBT CTGT và ĐHHĐVT HKCC;
- Lưu: VT, NN, TTPVHCC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang